



TỈNH BẠC LIÊU

Tài Liệu

Tháng

SINH HOẠT CHI ĐOÀN

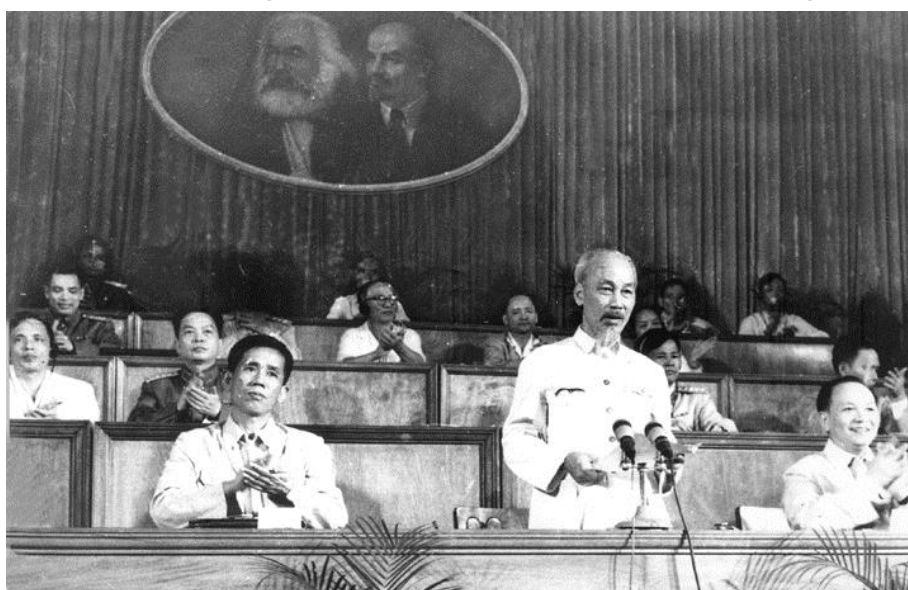
02



I. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Bác Hồ với mùa xuân thành lập Đảng

Trong cuộc đời hoạt động của mình, với 30 năm đi khắp thế giới tìm con đường cứu nước, Bác Hồ của chúng ta đã có biết bao mùa Xuân đáng ghi nhớ. Bác đã từng đón rất nhiều Tết Nguyên đán Việt Nam ở xứ người. Những cái Tết đạm bạc nhiều khi chỉ là bát cháo và cái bánh mỳ rẻ tiền ở một quán ăn nhỏ. Những ngày Tết, Bác nhớ đất nước, quê hương da diết cùng với bao những dự định lớn lao. Nhưng mùa Xuân năm 1930 có thể nói là mùa Xuân lịch sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là mùa Xuân lịch sử của cách mạng Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng ở Thủ đô Hà Nội. Ảnh: T.L

Mùa Xuân Canh Ngọ 1930, nhận được liên lạc của Quốc tế cộng sản, Bác Hồ của chúng ta từ một vùng quê ở Thái Lan, đáp xe lửa đi Băng Cốc, rồi đi tàu thủy đến Sing-ga-po. Tại đây, Người chuyển sang một con tàu khác đi Hồng Kông. Ngồi trên tàu, qua cánh cửa, Bác được nhìn thấy bờ biển Tổ quốc thấp thoáng nơi chân trời. Nỗi nhớ nước, thương nhà làm tim Người thắt lại! Nỗi đau riêng của gia đình (cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân sinh ra Người đã qua đời) hoà trong nỗi đau chung của cả một dân tộc. Bác nghĩ đến những đêm dài nô lệ, biết bao sĩ phu yêu nước đã tập hợp nhân dân, giương cao ngọn cờ chống giặc ngoại xâm. Nhưng những cuộc nổi dậy ấy đều bị chìm trong biển máu. Và trách nhiệm lịch sử nặng nề ấy đã đặt lên vai những người cộng sản. Ba tổ chức cộng sản ở Bắc, Trung, Nam được thành lập. Song yêu cầu bức thiết của cách mạng Việt Nam lúc này là phải có một Đảng thống nhất trong nước. Các đồng chí Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn đã bí mật ra tận cảng biển để đón Bác.

Sau khi bàn bạc với các đồng chí của mình, liên lạc với các đồng chí quen biết cũ của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Bác quyết định tổ chức Hội nghị hợp

nhất các Đảng Cộng sản ở Việt Nam vào đúng dịp Tết Nguyên đán. Ở Việt Nam và Trung Quốc, Tết Nguyên đán là ngày hội cổ truyền, thường kéo dài hàng tuần, người đi lại rất đông. Chính trong dịp này, những đại biểu tham dự Hội nghị có thể đi khỏi đất nước mà không ai để ý. Hội nghị họp từ ngày 3 đến mùng 7 tháng 2 năm 1930 tại Cửu Long (Trung Quốc) thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày cuối cùng của Hội nghị, Bác tổ chức một bữa cơm nhỏ ngay tại phòng ở của mình. Khi các đại biểu đã ngồi xung quanh bàn. Người xúc động nói: *“Các đồng chí! Hôm nay là ngày lịch sử của chúng ta. Lenin vĩ đại đã nói: Chỉ Đảng nào có được một lý luận tiên phong, mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong. Bây giờ chúng ta đã có một Đảng như thế rồi - Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam. Nhân dân ta từ xưa đã có truyền thống đấu tranh anh dũng, nhưng suốt những năm ấy nhân dân ta lại thiếu người cầm lái sáng suốt. Giờ đây, Đảng của chúng ta phải gánh lấy vai trò này, và tôi tin rằng Đảng ta sẽ dẫn dắt nhân dân ta đến thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành Độc lập, Tự do cho Tổ quốc thân yêu”*.

Thực hiện tư tưởng của Bác trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, đoàn kết nhân dân thành một khối vững chắc để đánh giặc giữ nước và xây dựng nước nhà. Đảng ta luôn coi ý kiến, nguyện vọng của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng.

Đón Xuân mới, cùng với kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta lại nhớ đến Bác Hồ kính yêu - Nhà lãnh đạo thiên tài. Không những chúng ta mà bạn bè thế giới đã nói: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là *“một cuộc đời, một bước ngoặt kỳ diệu, một sự nghiệp vĩ đại...”*.

(Nguồn: Theo Trang điện tử Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh)

II. DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG TỈNH

Nơi treo cờ Đảng đầu tiên của tỉnh Bạc Liêu

Một địa điểm lịch sử được xem là “*địa chỉ đỏ*” của tỉnh Bạc Liêu, góp phần vào công cuộc đấu tranh giải phóng địa phương, là nơi treo lá cờ Đảng đầu tiên của tỉnh.

Hiện nay trên tuyến đường Trần Phú - trung tâm thành phố Bạc Liêu, có một Bia tưởng niệm được xây dựng trang trọng mà nhiều người biết đến như là một “*địa chỉ đỏ*” của tỉnh, đó là Bia tưởng niệm nơi treo lá cờ Đảng đầu tiên của tỉnh Bạc Liêu.

Theo tài liệu ghi nhận, trước việc Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (*tháng 02/1930*) và có chủ trương đánh Tây, một số thanh niên ở Bạc Liêu đã bí mật làm 2 lá cờ đỏ hình búa liềm có dòng chữ “*Cộng sản đánh Tây*”. Sáng sớm ngày 01/5/1930, các thanh niên này đã treo một lá cờ Đảng trước thành lính mã tà (*nay là trước Siêu thị Vincom Plaza, phường 3, thành phố Bạc Liêu*). Ngày 23/8/1945, quân dân Bạc Liêu đã cùng giương cao ngọn cờ đấu tranh và giành được chính quyền về tay cách mạng.

Ngày 03/02/2013, tỉnh Bạc Liêu tổ chức lễ khánh thành Bia tưởng niệm sự kiện treo lá cờ Đảng đầu tiên ở tỉnh Bạc Liêu ghi nhận thời khắc lịch sử và góp phần giáo dục lòng yêu nước cho thế hệ mai sau.



Lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh chụp ảnh lưu niệm tại Bia kỷ niệm sự kiện treo lá cờ Đảng đầu tiên ở tỉnh Bạc Liêu. (Nguồn: baobaclieu)

Sự kiện cờ Đảng xuất hiện tung bay trong thành Bạc Liêu đã gây tiếng vang lớn, đồng thời khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc của người dân đứng lên đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược. Đáp ứng theo nguyện vọng của nhân dân, nhằm xây dựng địa chỉ đỏ để giáo dục ý thức và lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ, Tỉnh ủy Bạc Liêu quyết định xây dựng Bia tượng niệm này.

(Ban Biên tập)

III. THEO DÒNG LỊCH SỬ



THEO DÒNG LỊCH SỬ

Tháng 02



Kỷ niệm 120 năm
Ngày sinh đồng chí
Nguyễn Phong Sắc
(01/02/1902 - 01/02/2022)



Kỷ niệm 92 năm Ngày
thành lập Đảng
Cộng sản Việt Nam
(03/02/1930 - 03/02/2022)



Kỷ niệm 22 năm Ngày
Thế giới Phòng chống
Ung thư
(04/02/2000 - 04/02/2022)



Kỷ niệm 115 năm
Ngày sinh Tổng Bí thư
Trương Chính
(09/02/1907-09/02/2022)



Kỷ niệm 43 năm
Cuộc chiến đấu bảo vệ
Biên giới phía Bắc
(17/02/1907-17/02/2022)



Kỷ niệm 67 năm Ngày
Thầy thuốc Việt Nam
(27/02/1955 - 27/02/2022)

IV. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Phong Sắc (01/02/1902 - 01/02/2022)

Đồng chí Nguyễn Phong Sắc, tên khai sinh là Nguyễn Đình Sắc, sinh ngày 01/02/1902 trong một gia đình có truyền thống yêu nước tại làng Bạch Mai, nay là số nhà 152 phố Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cuối năm 1926, đồng chí gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Với những hoạt động tích cực, đồng chí đã được cử vào Ban Chấp hành Tỉnh bộ Thanh niên Hà Nội (tháng 6/1927), Ủy viên Ban Chấp hành Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ (tháng 9/1928), Bí thư Ban Chấp hành Tỉnh bộ Thanh niên Hà Nội (tháng 4/1929).

Tháng 3/1929, đồng chí tham gia thành lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam. Tháng 6/1929, đồng chí tham dự hội nghị thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng và được cử là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời.

Tháng 2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đồng chí Nguyễn Phong Sắc được cử vào Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng. Tháng 10/1930, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ nhất của Đảng, đồng chí được bầu là Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, phụ trách hệ thống tổ chức Đảng ở Trung Kỳ. Ngày 3/5/1931, đồng chí Nguyễn Phong Sắc bị mật thám Pháp bắt tại Hà Nội và sáng ngày 25/5/1931 đồng chí đã oanh liệt hy sinh. Cuộc đời cách mạng của đồng chí Nguyễn Phong Sắc tuy ngắn ngủi, nhưng hết sức cao đẹp, vẻ vang và có nhiều công hiến to lớn đối với sự nghiệp cách mạng trong buổi đầu thành lập Đảng.

1. Đồng chí Nguyễn Phong Sắc, một trí thức yêu nước nhiệt thành, người tham gia sáng lập Đông Dương Cộng sản Đảng - một trong những tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam

Kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quê hương và gia đình, đặc biệt là tấm gương của thân phụ - một chiến sĩ yêu nước từng tham gia đấu tranh chống Pháp, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã sớm mang trong mình tinh thần yêu nước và ý chí đấu tranh chống áp bức, bất công. Đồng chí là một trong những hội viên đầu tiên ở Hà Nội của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Với nhiệt huyết cách mạng của tuổi trẻ, đồng chí đã hăng hái tham gia tuyên truyền, kết nạp hội viên, phát triển tổ chức và được cử tham gia Ban Chấp hành Tỉnh bộ Thanh niên Hà Nội ngay khi được thành lập.

Tháng 9/1928, tại Đại hội đại biểu lần thứ nhất Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã tích cực ủng hộ và nêu gương đi đầu về thực hiện chủ trương đưa các hội viên đi “vô sản hóa”, để đẩy mạnh tuyên truyền, giác ngộ công nhân, nông dân và giáo dục, rèn luyện hội viên. Với những hoạt động cách mạng tích cực ấy, đồng chí đã được bầu vào Ban Chấp hành Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ.

Nhận thức rõ sự cần thiết phải thành lập một chính đảng của giai cấp công nhân nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của cách mạng Việt Nam, ngày 7/3/1929, đồng chí Nguyễn Phong Sắc và 7 hội viên tiên tiến của Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ đã họp bàn và quyết định thành lập Chi bộ Cộng sản gồm 8 đảng viên. Đây là bước ngoặt đặc biệt quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí. Từ một trí thức yêu nước nhiệt thành, đồng chí đã trở thành một trong những người cộng sản Việt Nam đầu tiên ở trong nước và là một thành viên sáng lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.

Là Ủy viên phụ trách tuyên truyền của Kỳ bộ Thanh niên Bắc Kỳ, Bí thư Tỉnh bộ Thanh niên Hà Nội, đồng chí Nguyễn Phong Sắc rất chú trọng đẩy mạnh “*vô sản hóa*”, thúc đẩy phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ và tích cực để chuẩn bị cho sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng. Với những đóng góp và vai trò nổi bật trong phong trào cách mạng, đồng chí đã được bầu là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đông Dương Cộng sản Đảng.

Tháng 7/1929, đồng chí Nguyễn Phong Sắc vào Trung Kỳ để xây dựng hệ thống tổ chức của Đảng. Với tài năng tổ chức và phong cách làm việc sâu sát, gắn bó mật thiết với quần chúng trong các xóm chợ, vùng quê, đồng chí đã nhanh chóng thành lập Kỳ bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Trung Kỳ do đồng chí làm Bí thư. Vừa chỉ đạo và trực tiếp xây dựng các cơ sở Đảng ở các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế..., đồng chí đã rất quan tâm đến công tác tuyên truyền và xây dựng các đoàn thể quần chúng. Dưới sự chỉ đạo của đồng chí, các tờ báo Bônsovích, Công hội, Công Nông Binh, Xích Sinh, đã ra đời và làm tốt nhiệm vụ “*người tuyên truyền, cổ động tập thể, người tổ chức tập thể*”; đồng thời, các tổ chức Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Sinh hội đỏ cũng được thành lập, phát triển mạnh mẽ ở các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh và nhiều nơi khác ở Trung Kỳ.

Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đồng chí Nguyễn Phong Sắc được cử là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Đó là kết quả của quá trình được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đưa đến bước phát triển nhảy vọt về chất trong phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; đồng thời là thành quả của những hoạt động tích cực, sáng tạo của những người cộng sản ưu tú, tiên phong, trong đó có vai trò và đóng góp quan trọng của đồng chí Nguyễn Phong Sắc.

2. Đồng chí Nguyễn Phong Sắc, nhà lãnh đạo tiên bói tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam

Sau ngày Đảng ta ra đời, trên cương vị Ủy viên Trung ương, rồi Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, được phân công trực tiếp chỉ đạo hệ thống tổ chức Đảng và phong trào cách mạng ở Trung Kỳ, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã có những công hiến to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Đồng chí đã chủ trì kiện toàn và thống nhất cơ quan lãnh đạo của Đảng ở Trung Kỳ, lập ra Phân cục Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trung Kỳ và chỉ đạo thành lập các Tỉnh

ủy Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Nam trong tháng 3 và tháng 4/1930, sau đó là các Tỉnh ủy Đà Nẵng và Quảng Ngãi, tạo đà cho hệ thống tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng phát triển rộng khắp. Đồng chí Nguyễn Phong Sắc đặc biệt chú trọng gắn công tác xây dựng Đảng với phong trào đấu tranh của quần chúng. Đồng chí đã trực tiếp tổ chức và tham gia giảng dạy nhiều lớp bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ, đảng viên; chỉ đạo tăng cường công tác báo chí và tuyên truyền cách mạng. Đây là cơ sở cho sự bùng nổ của cao trào cách mạng trong những năm 1930 - 1931.

Nhân Ngày Quốc tế Lao động 1/5/1930, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã chỉ đạo tổ chức các cuộc mít-tinh, tuần hành, treo cờ đỏ búa liềm, rải truyền đơn, diễn thuyết,... ở nhiều tỉnh Trung Kỳ, đặc biệt ở hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Đồng chí đã theo sát, trực tiếp chỉ đạo, đồng thời động viên, hướng dẫn cấp ủy đảng các cấp tổ chức quần chúng đấu tranh, trở thành linh hồn của phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh.

Phong trào cách mạng 1930 - 1931, với đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh, là mốc son chói lọi trong lịch sử cách mạng Việt Nam, thể hiện rõ vai trò, bản lĩnh, uy tín, sức chiến đấu và khả năng to lớn của Đảng ta trong lãnh đạo, tổ chức nhân dân đấu tranh làm nên lịch sử; là thành quả chung của biết bao cán bộ, đảng viên ưu tú và quần chúng trung kiên đã không quản hiểm nguy, đấu tranh, anh dũng hy sinh dưới cờ Đảng, trong đó có vai trò và dấu ấn hết sức quan trọng của đồng chí Nguyễn Phong Sắc. Khi cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh bị chính quyền thực dân, phong kiến đàn áp đẫm máu, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã chỉ đạo các chi bộ Đảng tuyệt đối bảo đảm bí mật, tích cực xây dựng các đoàn thể quần chúng, tuyên truyền, động viên, củng cố tinh thần cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng chống lại âm mưu lung lạc, dụ dỗ của kẻ địch.

3. Đồng chí Nguyễn Phong Sắc - tấm gương đạo đức cách mạng mẫu mực

Là một học sinh có thành tích học tập xuất sắc, được chính quyền thực dân cho đi du học ở Pháp để đào tạo thành quan chức trong bộ máy cai trị thuộc địa, nhưng với tinh thần yêu nước, ý chí chống áp bức, bất công, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã dứt khoát từ chối. Vào làm việc và trở thành một viên chức cao cấp trong Sở Tài chính Đông Dương với mức lương cao, có cuộc sống sung túc, nhưng đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã từ bỏ con đường “*vinh thân phì gia*” để lựa chọn sự nghiệp cách mạng đầy gian khổ, hiểm nguy, nhưng hết sức vẻ vang, cao đẹp.

Trở thành người đảng viên cộng sản, đồng chí đã phấn đấu, hy sinh trọn đời cho mục tiêu, lý tưởng cao đẹp của Đảng, tận tụy cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng chí là tấm gương tiêu biểu về phẩm chất cao quý của người chiến sĩ cộng sản luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, yêu thương đồng bào, đồng chí và được đồng chí, đồng bào tin yêu, cảm phục, hết lòng che chở, bảo vệ. Dù trong hoàn cảnh nào, đồng chí cũng luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết và trước hết, kiên quyết giữ vững tinh thần cách mạng son sắt, kiên định.

Bị kẻ địch bắt và tra tấn dã man, nhưng đồng chí Nguyễn Phong Sắc vẫn giữ vững khí tiết của người cộng sản, nêu cao tinh thần cách mạng kiên cường, bất khuất trước kẻ thù. Không khuất phục được người chiến sĩ cộng sản kiên trung, thực dân Pháp đê hèn đã đưa đồng chí đi xử bắn. Đồng chí anh dũng hy sinh, nhưng tấm gương đạo đức cách mạng mẫu mực của đồng chí vẫn sống mãi với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

4. Đồng chí Nguyễn Phong Sắc - người con ưu tú của Thủ đô Hà Nội

Hà Nội là Thủ đô ngàn năm văn hiến, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước, nơi hội tụ hồn thiêng sông núi và những giá trị truyền thống cao đẹp của dân tộc Việt Nam. Sinh ra và lớn lên ở vùng đất giàu truyền thống văn hiến và anh hùng, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã sớm kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương, từ đó hình thành nên chí hướng cách mạng cứu nước, cứu dân. Hà Nội đã ghi dấu hành trình người thanh niên Nguyễn Phong Sắc từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến với con đường cách mạng vô sản, trở thành người chiến sĩ cộng sản ưu tú, một trong những người cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.

Là nhà lãnh đạo tiên bối tiêu biểu, người chiến sĩ cộng sản kiên trung của Đảng và cách mạng Việt Nam, đồng chí Nguyễn Phong Sắc đã làm rạng rỡ thêm truyền thống cách mạng hào hùng của Hà Nội, là niềm vinh dự, tự hào của Đảng bộ và nhân dân Thủ đô. Học tập, noi gương đồng chí, Đảng bộ và nhân dân Hà Nội quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, xây dựng Thủ đô ngày càng văn minh, giàu đẹp, xứng đáng với danh hiệu “*Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người*”, “*Thành phố vì hòa bình*”, “*Thành phố sáng tạo*”.

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Phong Sắc, chúng ta tưởng nhớ và tri ân người chiến sĩ cộng sản tiên phong của Đảng và dân tộc, người con ưu tú của Thủ đô Hà Nội đã cống hiến, hy sinh trọn đời vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân. Vinh dự, tự hào và phát huy truyền thống vẻ vang của cách mạng Việt Nam, chúng ta càng ý thức sâu sắc trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương quyết tâm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW và Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cùng đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nhất là trong việc thích ứng linh hoạt, an toàn và kiểm soát có hiệu quả đại dịch Covid - 19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, xứng đáng với sự cống hiến, hy sinh to lớn của các bậc cách mạng tiên bối, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và của toàn dân tộc ta.

(*Nguồn: nhandan.vn*)

**Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
(03/02/1930 - 03/02/2022)**

Từ ngày 3 đến 7/02/1930, tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc), dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam là Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, thành một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam, với mục tiêu lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam tiến hành giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Sự thống trị tàn bạo của thực dân Pháp đã làm cho mâu thuẫn dân tộc diễn ra hết sức gay gắt, hàng loạt phong trào yêu nước theo các khuynh hướng khác nhau liên tiếp nổ ra nhằm giải quyết mâu thuẫn chủ yếu đó. Tiêu biểu là phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết khởi xướng; phong trào Đông Du của Phan Bội Châu; phong trào cải cách của Phan Chu Trinh, khởi nghĩa Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo... Các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc tuy diễn ra quyết liệt, song cuối cùng đều bị thất bại, vì thiếu một đường lối cứu nước đúng đắn, thiếu một tổ chức lãnh đạo có khả năng tập hợp sức mạnh của toàn dân tộc.

Trong bối cảnh đó, tháng 6/1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã rời Tổ quốc ra đi tìm con đường cứu nước giải phóng dân tộc. Năm 1920 Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin; đây không chỉ là bước ngoặt đối với cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc, mà còn là bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin đã soi rọi cho Nguyễn Ái Quốc: Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc thì trước hết phải có *“Đảng cách mệnh”* để *“trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi”*. Từ nhận thức đó Nguyễn Ái Quốc ra sức chuẩn bị mọi mặt cho việc thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam, Người từng bước truyền bá có hệ thống chủ nghĩa Mác - Lênin vào trong nước, đưa phong trào công nhân chuyển dần từ trình độ tự phát lên tự giác; đưa phong trào yêu nước chuyển dần sang lập trường cộng sản.

Tháng 3/1929, Chi bộ Cộng sản đầu tiên được thành lập ở số nhà 5D, Hàm Long, Hà Nội, gồm có Trần Văn Cung, Trịnh Đình Cửu, Ngô Gia Tự, Nguyễn Đức Cảnh, Đỗ Ngọc Du, Nguyễn Phong Sắc, Nguyễn Văn Tuân và Dương Hạc Đính.

Ngày 1/5/1929, tại Đại hội toàn quốc của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Hương Cảng (Trung Quốc), đoàn đại biểu Bắc Kỳ đưa ra đề nghị thành lập Đảng Cộng sản. Đề nghị đó không được chấp nhận, trở về nước, ngày 17/6/1929, những đảng viên trong Chi bộ Cộng sản 5D Hàm Long đã tuyên bố thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng. Ngày 25/7/1929, An Nam Cộng sản

Đảng được thành lập ở Nam Kỳ. Tháng 9/1929 Đông Dương Cộng sản Liên đoàn được thành lập ở Trung Kỳ.

Chỉ trong một thời gian ngắn ở Việt Nam đã có ba tổ chức cộng sản được tuyên bố thành lập. Điều đó phản ánh xu thế tất yếu của phong trào đấu tranh cách mạng ở Việt Nam. Song sự tồn tại của ba tổ chức cộng sản hoạt động biệt lập trong một quốc gia có nguy cơ dẫn đến chia rẽ lớn. Yêu cầu bức thiết của cách mạng là cần có một Đảng thống nhất lãnh đạo. Nguyễn Ái Quốc, người chiến sĩ cách mạng lỗi lạc của dân tộc Việt Nam, người duy nhất có đủ năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu đó của lịch sử: thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản duy nhất ở Việt Nam.

Từ ngày 3 đến 7/02/1930, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản họp tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Tham gia Hội nghị có các đồng chí Trịnh Đình Cửu, Nguyễn Đức Cảnh (đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng); Nguyễn Thiệu, Châu Văn Liêm (đại biểu An Nam Cộng sản Đảng). Đại biểu Đông Dương Cộng sản Liên đoàn không đến kịp. Hội nghị nhất trí thành lập đảng thống nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng. Ngày 3 tháng 02 năm 1930 trở thành Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam mang tầm vóc lịch sử như là Đại hội thành lập Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập là kết quả của cuộc đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc ở nước ta trong những năm đầu thế kỷ XX; là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước; là kết quả của quá trình lựa chọn, sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử và là kết quả của quá trình chuẩn bị đầy đủ về chính trị, tư tưởng và tổ chức của một tập thể chiến sĩ cách mạng, đứng đầu là đồng chí Nguyễn Ái Quốc.

Đó là một mốc lớn đánh dấu bước ngoặt trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước kéo dài mấy chục năm. Trong Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do đồng chí Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, được Hội nghị thành lập Đảng thông qua đã xác định cách mạng Việt Nam phải tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là con đường cách mạng duy nhất đúng để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh, đường lối cách mạng đúng đắn chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

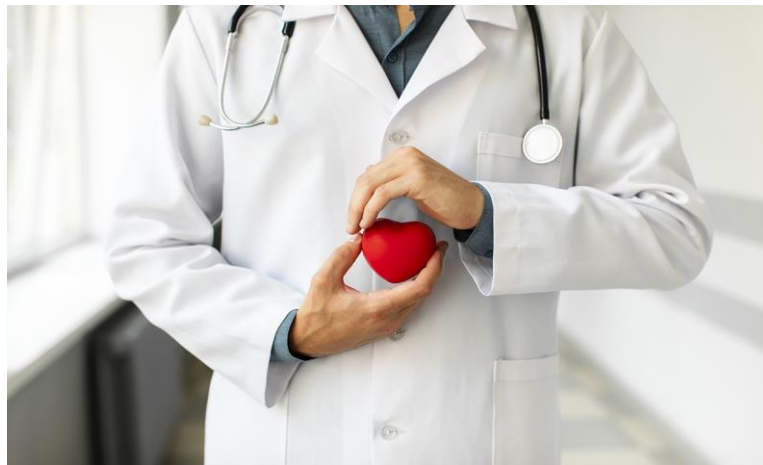
Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta.

(Nguồn: Theo Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 2 (1930 - 1945), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008)

**Kỷ niệm 67 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam
(27/02/1955 - 27/02/2022)**

Y đức là phẩm chất tốt đẹp của người làm công tác y tế, được biểu hiện ở tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh, coi họ đau đớn như mình đau đớn, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “*Luong y phải như từ mẫu*”.

Phải thật thà đoàn kết, khắc phục khó khăn, học tập vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ, toàn tâm toàn ý xây dựng nền Y học Việt Nam. Y đức phải thể hiện qua những tiêu chuẩn, nguyên tắc đạo đức được xã hội thừa nhận.



Y đức là phẩm chất tốt đẹp của người làm công tác y tế

Ngày 27/02/1955, nhân dịp tổ chức hội nghị cán bộ y tế, Bác Hồ đã gửi thư cho Hội nghị căn dặn ba điều:

- Trước hết là phải thật thà đoàn kết - Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết thì vượt được mọi khó khăn, giành được nhiều thành tích.

Đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các bộ trưởng, thứ trưởng, bác sỹ, dược sỹ cho đến các anh chị em giúp việc. Bởi vì công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, trong việc phục vụ nhân dân.

- Thương yêu người bệnh - Người bệnh phó thác tính mạng của họ nơi các cô các chú. Chính phủ phó thác cho các cô các chú việc chữa bệnh tật và giữ gìn sức khỏe cho đồng bào. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang.

Vì vậy, cán bộ cần phải thương yêu, săn sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn. “*Luong y phải như từ mẫu*”, câu nói ấy rất đúng.

- Xây dựng một nền y học của ta - Trong những năm nước ta bị nô lệ thì y học cũng như các ngành khác đều bị kìm hãm. Nay chúng ta đã độc lập tự do, cán bộ cần giúp đồng bào, giúp chính phủ xây dựng một nền y tế thích hợp với

nhu cầu của nhân dân ta. Y học cần phải dựa trên nguyên tắc: khoa học dân tộc và đại chúng.

Ông cha ta ngày trước có nhiều kinh nghiệm quý báu về cách chữa bệnh bằng thuốc ta, thuốc bắc. Để mở rộng phạm vi y học, các cô, các chú cũng nên chú trọng nghiên cứu và phối hợp thuốc “Đông” và thuốc “Tây”.

Do đó ý nghĩa sâu sắc của bức thư này, từ năm 1955, ngày 27 tháng 02 được chọn là Ngày thầy thuốc Việt Nam.

Y đức là phẩm chất tốt đẹp của người làm công tác y tế, được biểu hiện ở tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh, coi họ đau đớn như mình đau đớn, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “*Lương y phải như từ mẫu*”. Phải thật thà đoàn kết, khắc phục khó khăn, học tập vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ, toàn tâm toàn ý xây dựng nền Y học Việt Nam. Y đức phải thể hiện qua những tiêu chuẩn, nguyên tắc đạo đức được xã hội thừa nhận.

(Nguồn: Công đoàn cơ sở - Bệnh viện Nhi đồng Thành phố)

V. THANH NIÊN CẦN BIẾT

I. Những chính sách có hiệu lực từ ngày 02/2022

1. Yêu cầu khi tham gia phiên tòa trực tuyến

Yêu cầu khi tham gia phiên tòa trực tuyến được quy định tại Thông tư liên tịch [05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC](#)- BCA-BQP-BTP, cụ thể như sau:

- Tuân thủ quy định nội quy phòng xử án.
- Luôn để thiết bị điện tử ở trạng thái mở camera và bật âm thanh micro; khi được yêu cầu thì mới phát biểu.
- Không được tạo các tạp âm khác trong khi thiết bị điện tử đang để chế độ mở tiếng, gây ảnh hưởng đến phiên tòa.
- Người tham gia phiên tòa phải mặc trang phục nghiêm chỉnh; không đứng dậy hay rời đi trong thời gian xét xử khi chưa được chủ tọa phiên tòa cho phép; không chụp ảnh, ghi âm, ghi hình, ghi hình có âm thanh, phát tán tài liệu hoặc phát tán thông tin tài khoản đăng nhập vào hệ thống xét xử trực tuyến, phát trực tiếp phiên tòa trên không gian mạng.
- Đương sự, bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, bị hại tham gia phiên tòa trực tuyến phải xuất trình một trong các giấy tờ tùy thân (như chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu, thẻ luật sư, thẻ trợ giúp viên pháp lý) để đối chiếu.

Trường hợp đương sự ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng thì người được ủy quyền còn phải xuất trình văn bản ủy quyền.

Thông tư liên tịch [05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC](#)- BCA-BQP-BTP có hiệu lực từ ngày 01/02/2022.

Theo Nghị quyết [33/2021/QH15](#), từ ngày 01/01/2022, Tòa án nhân dân được tổ chức phiên tòa trực tuyến trong một số trường hợp được quy định tại Nghị quyết.

2. Tăng giờ làm thêm của người lao động thời vụ lên 40 giờ/tháng

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư [18/2021/TT-BLĐTBXH](#) quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng.

Theo đó, số giờ làm thêm của người lao động thời vụ tăng lên 40 giờ/tháng.

(Trước đây, tổng số giờ làm thêm là 32 giờ/tháng). Ngoài ra, tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và số giờ làm thêm trong một tuần cũng tăng lên 72 giờ/tuần (Trước đây, tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và số giờ làm thêm trong một tuần là 60 giờ/tuần)

Thông tư [18/2021/TT-BLĐTBXH](#) có hiệu lực từ ngày 01/02/2022 và thay thế Thông tư [54/2015/TT-BLĐTBXH](#) ngày 16/12/2015.

3. Bổ sung một số nội dung bắt buộc trong hợp đồng xuất khẩu lao động

Thông tư [21/2021/TT-BLĐTBXH](#) hướng dẫn Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 2020 đã bổ sung một số nội dung bắt buộc trong hợp đồng xuất khẩu lao động, cụ thể:

- Giáo dục định hướng trước khi đi làm việc.
- Việc bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng.
- Cơ chế, thủ tục và pháp luật áp dụng để giải quyết tranh chấp.

Ngoài ra, các nội dung khác trong hợp đồng xuất khẩu lao động được giữ nguyên, đơn cử như:

- Thời hạn làm việc;
- Ngành, nghề công việc phải làm;
- Điều kiện, môi trường làm việc;
- Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi;
- An toàn, vệ sinh lao động;
- Tiền lương và tiền thưởng (nếu có), tiền làm thêm giờ, các khoản khấu trừ từ lương (nếu có);
- Điều kiện ăn, ở, sinh hoạt, đi lại từ nơi ở tới nơi làm việc;
- Thỏa thuận khác không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Thông tư [21/2021/TT-BLĐTBXH](#) có hiệu lực từ ngày 01/02/2022.

4. Bỏ chứng chỉ tin học, ngoại ngữ với viên chức ngành di sản văn hóa

Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư [16/2021/TT-BVHTTDL](#) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành di sản văn hóa.

Theo đó, đã bỏ chứng chỉ tin học, ngoại ngữ đối với viên chức ngành di sản văn hóa ở cả ba hạng (II, III, IV).

Đối với chức danh nghề nghiệp viên chức ngành di sản văn hóa hạng I mới bổ sung cũng không yêu cầu chứng chỉ tin học, ngoại ngữ.

Như vậy, từ ngày 05/02/2022, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của viên chức ngành di sản văn hóa gồm 02 tiêu chuẩn, cụ thể:

- Có bằng đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực di sản văn hóa.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành di sản văn hóa.

Thông tư [16/2021/TT-BVHTTDL](#) có hiệu lực từ ngày 05/02/2022 và thay thế Thông tư liên tịch [09/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV](#) ngày 11/12/2015.

(Nguồn: [Thuvienphapluat.vn](#))

II. KỸ NĂNG CÔNG TÁC ĐOÀN – HỘI – ĐỘI

Kỹ năng nói trước công chúng của người cán bộ Đoàn

1. Đặt vấn đề

- Trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay, cùng với các loại hình truyền thông khác, “*kỹ năng nói*” ngày càng đóng vai trò tích cực. Muốn thuyết phục các bạn trẻ và công chúng nói chung, muốn truyền đạt các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, chủ trương công tác của Đoàn, Hội, mỗi cán bộ Đoàn trường học bên cạnh việc biết viết và biết tổ chức các hoạt động, cần phải biết nói, hơn nữa cần biết nói hay, nói giỏi.

- Nói trước công chúng là một nghệ thuật có những quy tắc riêng. Biết tuân thủ những quy tắc ấy và kiên trì tập luyện thì ai cũng có thể thu được kết quả mong muốn.

- Nói trước công chúng có nhiều hình thức khác nhau:

- + Phát biểu ý kiến ngắn trước tập thể.
- + Tranh luận, thảo luận.
- + Trình bày nội dung của một văn kiện, một chủ trương công tác.
- + Nói chuyện thời sự, nói chuyện chuyên đề.
- + Giảng bài.

Tuy nhiên, về mục đích thì lại thống nhất. Ai cũng muốn làm cho người khác hiểu ý mình, đồng ý tán thành ý kiến của mình, chăm chú lắng nghe và khen ngợi mình về sự sâu sắc của nội dung, về tài thuyết khách, tài hùng biện, khả năng dí dỏm, tính trí tuệ, tính lôgic, hệ thống của bài nói, bài phát biểu...

Dưới đây là một hệ thống các quy tắc, đòi hỏi mỗi cán bộ Đoàn, Hội, muốn thành công, muốn nâng cao tay nghề trong việc thu phục các bạn trẻ thông qua ngôn ngữ nói, cần phải rèn luyện và tuân thủ.

2. Những quy tắc mang tính kỹ năng

Quy tắc 1: Rèn luyện sự tự tin vào chính bản thân mình

Tự mình phán xét hay nhờ bạn thân nhận xét về khả năng của bạn. Tăng cường quan hệ với những người tin bạn, tin ở sự thành công, tránh xa những kẻ hoài nghi, rèm pha.

- + Tập nói thường xuyên, lúc đầu nói ít, nói ngắn, sau quen dần sẽ nói nhiều hơn trong khoảng thời gian dài hơn.

+ Nhớ kỹ câu này: “*Tập đi rồi hãy tập chạy*”. Thành công được một vài lần, sau rất dễ thành công.

+ Tìm thêm động lực bằng sự khích lệ của bạn bè.

+ Luôn luôn yêu cái thật, cái tốt, cái đẹp.

+ Nhớ rằng người nghe vốn sẵn có thiện cảm với diễn giả.

+ Đừng để ý nhiều đến dư luận. Biết dư luận để sửa các khuyết tật của mình là cần thiết, song từ đó lại kém tự tin, rụt rè thì có hại. Nên hiểu rằng: dư luận cũng có khi sai, chân lý không phải bao giờ cũng thuộc về số đông.

Quy tắc 2: Cần tuân thủ các bước khi chuẩn bị bài nói (diễn văn, bài nói chuyện, chuyên đề...)

- Luôn nhớ tính nhất quán của vấn đề định trình bày, tìm mọi cách để đạt tới mục tiêu chính của đề tài.

- Lập đề cương sơ bộ, bao gồm những ý chính cần nói.

- Tìm ý phụ và các tư liệu bằng cách trả lời 6 câu hỏi sau đây: Ai? Cái gì? Ở đâu? Bằng cách nào? Ra sao? Khi nào?.

- Ghi chép ngay những ý mới xuất hiện trong đầu bạn.

- Sắp xếp các ý một cách rõ ràng, rành mạch.

- Lựa chọn nhiều chứng cứ, thí dụ để minh họa cho sinh động.

- Phải biết tự hạn chế. Khi nào bỏ đi 5, 6 ý, chỉ giữ lại 3, 4 ý mà không thấy tiếc thì bài nói của bạn mới có hy vọng hấp dẫn người nghe.

- Sắp xếp các ý phụ theo bố cục của các ý chính và có mối liên hệ tự nhiên với nhau.

Quy tắc 3: Rèn luyện trí nhớ

- Soạn xong đề cương bài nói chuyện, bạn cần nhẩm lại, tốt nhất là trong khung cảnh thiên nhiên (vườn hoa, công viên, bờ hồ...).

- Lặp đi lặp lại bài diễn văn trong khi đợi xe, hay đi dạo chơi... có thể nói thành tiếng trong phòng riêng.

- Cố gắng không viết lại toàn bộ bài diễn văn, nếu phải viết thì không nên học thuộc lòng. Chỉ nên ghi lại những ý dễ quên qua các lần lặp lại.

- Muốn nhớ được lâu cần phải:

+ Tập chú ý nhận xét tinh tế, sâu sắc.

+ Tìm các ý độc đáo, khác thường.

+ Lật đi lật lại vấn đề.

+ Công thức hóa các ý.

Ví dụ: Công thức đưa đất nước tiến lên ở các nước phát triển, dựa vào tiềm năng của lớp trẻ: 3 chữ I (Imitate, Initiative, Innovation) nghĩa là bắt chước, cải tiến, cải tổ.

Công thức 5 chữ M do các nhà giáo dục học thế giới tổng kết trong việc định hướng giáo dục thanh thiếu nhi (Man, Machine, Manager, Money, Marketing) nghĩa là trong thời đại ngày nay cần tạo điều kiện để lớp trẻ tự khẳng định mình, tiếp cận với khoa học kỹ thuật hiện đại, trở thành người tự tổ chức cuộc sống của chính mình, biết kiếm tiền một cách chính đáng và dùng tiền hợp lý, biết tiếp cận với thị trường, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

Quy tắc 4: Vạn sự khởi đầu nan

Lời mở đầu là hết sức quan trọng.

- Bạn phải làm cho người nghe chú ý tới bạn, có thiện cảm với bạn ngay từ đầu buổi nói chuyện qua phong thái tự tin, cởi mở và chân thành. Hết sức tránh thái độ trịnh trọng giả tạo và suồng sã quá mức.

- Những điều nên tránh:

+ Nếu bạn không có tài khôi hài thì đừng cố làm cho người nghe cười, bởi như vậy bạn sẽ thất bại.

+ Đừng dùng lời lẽ sáo rỗng để vào đề.

+ Không mở đầu bằng một lời xin lỗi giả dối...

- Những phương pháp vào đề cụ thể nên áp dụng:

+ Mở đầu bằng một câu chuyện (chuyện cổ tích, chuyện đời thường...)

+ Dẫn lời một danh nhân nào đó, dẫn tục ngữ, ca dao...

+ Đặt một số câu hỏi xoay quanh đề tài.

+ Gọi tính tò mò của người nghe.

+ Làm một điệu bộ gì khác thường hoặc trình bày sự thực dưới một hình thức mới mẻ.

+ Tự giới thiệu mình đối với những người nghe chưa quen biết.

Quy tắc 5: “Diễn giảng là làm sống lại một đề tài”

- Lời lẽ phải rõ ràng, sáng ý, có mối liên hệ tự nhiên giữa các ý. Đừng lý thuyết nhiều quá.

- Có nhiều phép lập luận (quy nạp, diễn tịch, phân tích - tổng hợp, so sánh...). Tuy nhiên, bạn nên tránh:

+ Chưa định nghĩa rõ ràng đã lập luận.

+ Định nghĩa sai.

+ Lấy một trường hợp cá biệt để khái quát thành cái phổ biến.

+ Nhầm lẫn nguyên nhân với kết quả, nguyên nhân với điều kiện, nguyên nhân với nguyên có, khả năng và hiện thức, bản chất với hiện tượng, nội dung với hình thức, cái tất nhiên với cái ngẫu nhiên...

+ Vướng vào vòng luẩn quẩn, tự mâu thuẫn với chính mình.

- Có nhiều cách phản bác ý kiến của người khác để bênh vực cho quan niệm của mình, bạn cần lưu ý:

+ Tìm ra mâu thuẫn trong cách lập luận của họ.

+ Đưa ra những tài liệu thực tiễn để chứng minh tính sai lầm trong quan niệm của họ (vì thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý), hoặc chỉ ra tính không đáng tin của những tư liệu mà họ dùng.

+ Chỉ ra tính chủ quan, phiến diện trong quan niệm của họ. Nếu đó là những thành kiến, định kiến thì cách tốt nhất là sử dụng các 'phản ví dụ' để bác bỏ

+ Đối với những lời lẽ mỉa mai, châm chọc thì tốt nhất là nên làm ngơ và tiếp tục trình bày vấn đề của mình.

Quy tắc 6: Không nên coi thường đoạn kết

- Nên viết trước và học thuộc lòng 2, 3 lối kết để tùy cảm xúc tâm lý của người nghe mà dùng cho thích hợp.

- Những lối kết thông dụng nên áp dụng:

+ Tóm tắt ý trong bài nói chuyện, gọn nhưng không thiếu.

+ Kết thông qua những lời khuyên mang tính tâm lý, bằng triết lý của cuộc sống đời thường, để gây ấn tượng.

+ Khuyến khích người nghe hành động.

+ Đặt một vài câu hỏi, nêu một số vấn đề để người nghe tiếp tục suy nghĩ, tự tìm câu trả lời.

Quy tắc 7: Ý tứ sáng rõ, lời lẽ khúc chiết là tiền đề của thành công

- Muốn cho ý tứ được rõ ràng, sáng rõ bạn phải

+ Thấu hiểu vấn đề.

+ Không bao giờ xa đề.

+ Biết tự kiềm chế, chỉ nói những điều quan trọng nhất.

+ Không lý thuyết viển vông, nên đưa nhiều ví dụ, nhiều chứng cứ để minh họa.

+ Tránh thói mơ hồ.

- Muốn cho lời lẽ được khúc chiết, bạn phải:

+ Không nên dùng những câu dài quá.

+ Không dùng những điển tích mà nhiều người chưa quen.

+ Tránh dùng danh từ chuyên môn quá hẹp và những từ mới chưa thông dụng. Nếu bắt buộc phải dùng các loại từ trên thì nên giảng cho người nghe hiểu nghĩa.

+ Giản dị và tự nhiên trong lời nói (không cầu kỳ, hoa mỹ, song cũng không được thô lỗ).

+ Không dùng những câu tối nghĩa như: *"Tôi cần nó hơn anh"*.

- Chỉ khi nào người nghe “*trông thấy*” được những ý của bạn thì mới hiểu rõ được ý ấy. Muốn vậy bạn phải:

+ Thường xuyên so sánh, đối chiếu, ví von.

+ Dùng nhiều hình ảnh.

+ Dùng sơ đồ, bảng thống kê, hình vẽ (nếu có thể).

- Lựa chọn cách lập luận và diễn giải phù hợp với trình độ hiểu biết của số đông người nghe.

- Nếu có thể thì tập trình bày trước cho các bạn thân, đồng nghiệp để họ góp ý cho những câu, những đoạn cần sửa

Quy tắc 8: Khắc sâu những ấn tượng khó quên vào đầu óc, tâm trí người nghe

Trình bày rõ ràng, sáng rõ một chân lý chưa đủ, mà phải làm cho bài nói chuyện của mình thực sự thú vị, hấp dẫn, kích thích người nghe. Muốn vậy, bạn nên theo các cách dưới đây:

- Kể một chuyện lạ (hay chuyện vui) có liên hệ với đời sống hàng ngày của người nghe, gắn chặt với đề tài

- Dùng càng nhiều hình ảnh càng tốt.

- Làm cho các con số trở nên “*biết nói*”, đổi những con số trở thành những vật có thể thấy được.

- Khéo dẫn lời các danh nhân (đưa vào những chỗ thích hợp để có thêm 'sức mạnh' cho lập luận).

- Tùy từng trường hợp mà áp dụng: khen trước chê sau (nếu muốn chê) và chê trước khen sau (nếu muốn khen). Có khi chê để mà khen và khen để mà chê.

- Khi cần thiết có thể dùng cách nói cực đoan hóa, tuyệt đối hóa.

- Để tập trung sự chú ý, có thể dùng cách nói lửng (ở những chỗ mà dường như độc giả có thể đoán được ý tiếp theo).

Tóm lại, sự bất thường luôn luôn được người nghe chú ý tới. Tạo ra tình huống bình thường nhưng nêu ra cách giải quyết bất thường cũng là cách thu phục nhân tâm tốt nhất.

Quy tắc 9: Nắm vững tâm lý của người khác

Bạn phải chú ý đến đặc điểm tâm lý của từng đối tượng. Thanh niên, học sinh, sinh viên đầy mơ mộng, sách vở nhưng cũng rất thực tế, năng động, ham hiểu biết, muốn tự khẳng định mình, không thích trịnh trọng, dài dòng. Vì vậy, bài nói chuyện cần dí dỏm, súc tích, đi sâu được vào đời sống của họ (ở ký túc xá, ở lớp học...).

Quy tắc 10: Hướng người nghe tới hành động thực tế

- Mục đích cao nhất trong cuộc sống con người không phải là sự hiểu biết mà là sự hành động.

- Muốn vậy phải làm cho người nghe hiểu bạn và tin bạn. Bạn cần:
 - + Trước hết cần hướng người nghe tới cái Thật, cái Tốt, cái Đẹp; căm ghét cái Giả, cái Xấu, cái Ác.
 - + Đừng để cho người nghe phải mất thì giờ vì những lý thuyết viển vông, xa rời với thực tế.
 - + Bản thân mình phải thực sự tin vào những điều mình sắp nói cho người khác. Lòng thành thật là khởi điểm của niềm tin.
 - + Tự đặt mình vào vị trí của người nghe.
 - + Khiêm tốn - là đức tính quan trọng nhất, từ đó có thể thu phục người nghe.
- Là học sinh, sinh viên ai cũng ước mơ, khao khát phấn đấu để học tập và rèn luyện tốt, ham học hỏi những điều mới lạ và quan tâm tới tương lai sau này. Trong bài nói chuyện của mình, bạn nên chỉ cho người nghe thấy nếu hành động đúng thì sẽ có được các lợi ích đó.

Quy tắc 11: Phải làm cho vốn từ của bạn thật phong phú, cần thuộc nhiều danh ngôn và thành ngữ, tục ngữ, đến mức khi cần ta có thể huy động được ngay

- Suu tầm các từ đồng nghĩa, phản nghĩa.
- Suu tầm các danh ngôn cho từng lĩnh vực.
- Chọn lọc các thành ngữ, tục ngữ ngắn gọn (không thầy đố mày làm nên, học thầy không tày học bạn, đi một ngày đàng học một sàng khôn...).
- Học ở các diễn giả có tài, các nhà hùng biện nổi tiếng.
- Hết sức tránh các lỗi thông thường: nói ngọng, nói lắp, nói những câu vô nghĩa, không hiểu rõ nghĩa của từ cũng dùng, thêm không đúng chỗ, hành văn theo tư duy ngôn ngữ nước ngoài, thêm những trợ từ vào đầu mỗi câu (tức là, nói chung, ví dụ chẳng hạn như là...).

Quy tắc 12: Những việc cần làm khi bước lên diễn đàn

- Mím cười, bước khoan thai, đầu hơi ngửng lên, ngực hướng về phía trước.
- Nếu có hỏi hốp thì thở mạnh, đưa mắt tìm người quen trong phòng
- Tránh nói đều đều, cần lúc mạnh, lúc nhẹ, lúc nhanh, lúc chậm. Nghỉ một chút, trước và sau các ý quan trọng
- Phải nhìn thẳng vào người nghe để nói với họ, tránh nhìn xuống nền, nhìn lên trần nhà hoặc nhìn ra ngoài cửa..
- Khi thấy có người buồn ngủ, bạn phải nói to hơn, hăng hái hơn và nên xen vào một vài chuyện vui.
- Điều bộ phải tự nhiên, không nên bắt chước ai. Vấn đề điều bộ thế nào là tùy thuộc vào cảm xúc của bạn (vui, buồn, giận...).

(Nguồn: *Suu tầm*)